



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015 - 2016

MỤC LỤC

Danh mục từ viết tắt.....	2
Giới thiệu.....	3
Lời mở đầu.....	4
I. Chương trình Liên minh Vận động chính sách Kiểm soát và Ngăn ngừa ô nhiễm nước.....	5
1.1. Nghiên cứu và điều tra.....	5
1.1.1. Nghiên cứu phân tích chính sách.....	5
1.1.2. Nghiên cứu các bài học từ nước ngoài.....	6
1.1.3. Nghiên cứu theo vấn đề.....	6
1.2. Các hội thảo, tọa đàm.....	6
1.3.2. Sự kiện.....	15
NĂM 2015.....	15
1.3.3. Các ấn phẩm.....	19
1.3.4. Huy động báo chí.....	20
1.4. Vận động chính sách.....	20
1.5. Xây dựng mạng lưới.....	21
1.6. Hoạt động tại cộng đồng.....	21
II. Dự án Thúc đẩy vai trò tiên phong của thanh niên trong thích ứng biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Hồng (READY).....	23
2.1. Hợp phần đào tạo.....	23
2.2. Hợp phần thực hiện sáng kiến.....	24
III. Thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường	24
3.1. Nghiên cứu Đánh giá sự tham gia của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường trong hai dự án cơ sở hạ tầng tại Việt Nam: Các khuyến nghị chính sách và sự tham gia của cộng đồng trong đánh giá tác động môi trường.....	25
3.2. Xây dựng Sổ tay hướng dẫn Sự tham gia của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường	26
IV. Bảo tồn di sản - bảo vệ tương lai.....	27
4.1. Dự án sách cập nhật thông tin nền hồ Hà Nội 2015.....	27
4.2. Dự án Ứng phó với Biến đổi khí hậu đô thị: Các sáng kiến địa phương trong giảm thiểu thiên tai ở Hà Nội thông qua sự tham gia của cộng đồng và quản lý nước mặt đô thị.....	28
4.3. Nghiên cứu hồ điều hòa.....	29
4.4. Sự kiện “Ngày làm sạch hồ Hà Nội”.....	30
V. Chương trình Hợp tác Đông Nam Á về Khả năng Chống chịu với Biến đổi Khí hậu ở Đô thị.....	31

Danh mục từ viết tắt

BVMT	Bảo vệ môi trường
ONN	Ô nhiễm nước
KSONN	Kiểm soát ô nhiễm nước
ĐBQH	Đại biểu Quốc hội
VBPL	Văn bản pháp luật
VBQPPL	Văn bản quy phạm pháp luật
VUSTA	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam
BĐKH	Biến đổi khí hậu
ĐTM	Đánh giá tác động môi trường

Giới thiệu

Thành lập cuối năm 2009 trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (tên viết tắt là CECR) tập hợp các nhà khoa học, các cán bộ có tâm huyết để nghiên cứu và thực hiện các đề tài, dự án bảo vệ môi trường dựa và cộng đồng nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam. Trung tâm tập trung nghiên cứu các vấn đề về quản trị các tài nguyên chung, thể chế, chính sách, đối thoại chính sách và đưa ra các giải pháp khuyến nghị nhằm thay đổi phương thức quản lý, khôi phục và bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng xã hội và kinh tế tài nguyên.

TẦM NHÌN

Bảo vệ, khôi phục và quản lý các nguồn nước tại Việt Nam bao gồm: hồ, ao, sông, suối, kênh rạch, đầm lầy, vùng đất ngập nước, các bề mặt và tiêu bề mặt của hệ thống thủy văn để từ đó người dân Việt Nam có thể hưởng lợi từ các nguồn nước này là tầm nhìn dài hạn của CECR.

CHIẾN LƯỢC

Xây dựng CECR trở thành một trung tâm nghiên cứu hàng đầu về các vấn đề chính sách kiểm soát ô nhiễm nước tại Việt Nam.

Lời mở đầu

Trong năm 2015 – 2016, CECR đã triển khai được nhiều dự án mang lại những kết quả hết sức ý nghĩa đóng góp cho lĩnh vực bảo vệ môi trường tại Việt Nam.

Tiếp tục vai trò là tổ chức điều phối cho chương trình Liên minh Vận động chính sách kiểm soát và Ngăn ngừa ô nhiễm nước (Liên minh Nước sạch), trong hai năm 2015-2016, CECR đã đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu xây dựng bằng chứng; truyền thông đưa vấn đề kiểm soát ô nhiễm nước (KSONN) ra công luận; thiết lập mối quan hệ và xây dựng lòng tin với các cơ quan lập pháp, quản lý thuộc Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường ... Chính những nỗ lực trên, ý tưởng xây dựng Luật KSONN tại Việt Nam đã nhận được sự quan tâm, ủng hộ của một số cơ quan Quốc hội, chính phủ, một số ĐBQH và được đưa ra thảo luận rộng khắp hơn trên báo chí và truyền hình.

Bên cạnh dự án Liên minh Nước sạch, một trong những dự án lớn khác mà CECR đã thực hiện là dự án Thúc đẩy vai trò tiên phong của thanh niên trong thích ứng biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Hồng (READY). Trong dự án này, CECR đã tổ chức 03 lớp tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về thích ứng biến đổi khí hậu cho 179 thanh niên đến từ Giao Thủy – Nam Định, Tiền Hải – Thái Bình, Cát Hải – Hải Phòng.

Trong hai năm qua, CECR cũng đã thực hiện một số nghiên cứu, đánh giá chuyên sâu về hồ Hà Nội, sự tham gia của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường và xuất bản thành những ấn phẩm chuyên môn. Những ấn phẩm này đã trở thành những tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà quản lý, nhà nghiên cứu, các bạn sinh viên làm về lĩnh vực hồ Hà Nội và nghiên cứu giới trong bảo vệ môi trường tại Việt Nam. Đặc biệt ấn phẩm nghiên cứu “Đánh giá sự tham gia của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường trong hai dự án cơ sở hạ tầng tại Việt Nam: Các khuyến nghị chính sách và sự tham gia của cộng đồng trong đánh giá tác động môi trường” được đánh giá rất cao ở thảo luận chuyên đề sự bất bình đẳng giới ở hội nghị COPP22 của Liên Hiệp Quốc.

Nhân dịp này, tôi xin bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới các nhà tài trợ, các đối tác, các nhà khoa học, các đồng nghiệp, các em học sinh, sinh viên đã tham gia hợp tác hiệu quả với Trung tâm trong thời gian qua. Sự hợp tác hiệu quả này là một chứng minh quan trọng về sự tham gia của các bên trong công tác bảo vệ môi trường và chúng tôi hy vọng sự hợp tác này sẽ tiếp tục được mở rộng về chiều sâu và chiều rộng.

Giám đốc CECR

Nguyễn Ngọc Lý

I. Chương trình Liên minh Vận động chính sách Kiểm soát và Ngăn ngừa ô nhiễm nước

Năm 2016 đánh dấu chặng đường 3 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển của chương trình Liên minh Vận động chính sách Kiểm soát và Ngăn ngừa ô nhiễm nước (hay còn gọi tắt là Liên minh Nước sạch). Chương trình Liên minh Nước sạch thuộc Chương trình Hỗ trợ Liên minh Vận động Chính sách của Oxfam do Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR) đề xuất và triển khai, nhằm mục tiêu nghiên cứu, xây dựng mô hình, thúc đẩy các biện pháp và chính sách về kiểm soát và ngăn ngừa ô nhiễm nước, góp phần xây dựng Luật Kiểm soát ô nhiễm nước cho Việt Nam. Giai đoạn 2015 - 2016 là thời gian Liên minh Nước sạch dần lớn mạnh khi có thể phối hợp với nhiều cơ quan chức năng về luật để thực hiện các hoạt động, xây dựng hồ sơ đề xuất luật và các bản tin chính sách.

1.1. Nghiên cứu và điều tra

Trong 2 năm 2015 - 2016, Liên minh Nước sạch đã tiến hành 22 chuyên đề nghiên cứu, điều tra bao gồm các nghiên cứu phân tích chính sách nhằm xác định lỗ hổng, bất cập chính sách trong kiểm soát ô nhiễm nước (KSONN); nghiên cứu các kinh nghiệm và chính sách của các nước về kiểm soát và ngăn ngừa ô nhiễm nước, các biện pháp xử lý ô nhiễm, nhằm hỗ trợ công tác xây dựng chính sách pháp luật liên quan đến KSONN tại Việt Nam và nghiên cứu theo các vấn đề chuyên biệt.

1.1.1. Nghiên cứu phân tích chính sách

- Khung nghị định KSONN (đề xuất).
- Hướng dẫn KSON môi trường nước.
- Xây dựng khung hồ sơ đề xuất Luật KSONN.
- Đánh giá các bất cập và khoảng trống pháp lý trong hệ thống văn bản pháp luật (VBPL) hiện nay liên quan đến KSONN của Bộ Công thương.
- Đánh giá các bất cập và khoảng trống pháp lý trong hệ thống VBPL hiện nay liên quan đến KSONN của Bộ Giao thông vận tải.
- Đánh giá các bất cập và khoảng trống pháp lý trong hệ thống VBPL hiện nay liên quan đến lĩnh vực cấp, thoát nước, xử lý nước thải và chất thải rắn của ngành xây dựng.
- Rà soát hệ thống văn bản liên quan đến KSONN ngành y tế.
- Đánh giá những bất cập và khoảng trống pháp lý trong hệ thống VBPL hiện nay liên quan đến KSONN của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Đánh giá những bất cập và khoảng trống pháp lý trong hệ thống VBPL hiện nay liên quan đến KSONN của ngành thủy sản.
- Quản lý KSON môi trường nước liên vùng - Một số khuyến nghị.

- Vai trò của nữ đại biểu quốc hội (ĐBQH) trong xây dựng Luật về bảo vệ môi trường (BVMT) và KSONN.
- Báo cáo thuyết minh đề xuất xây dựng Luật KSONN.
- Đánh giá hệ thống pháp luật hiện nay liên quan đến KSONN.
- Nghiên cứu các bất cập trong tiếp cận thông tin và thực thi các qui định về sự tham gia của cộng đồng trong Luật BVMT 2014.

1.1.2. Nghiên cứu các bài học từ nước ngoài

- Các tài liệu về Luật KSONN của nước ngoài: Mỹ (2002), Trung quốc (2008), CH Séc (2004), Malaysia (Tiếng Anh, Việt).
- Báo cáo nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về KSONN.

1.1.3. Nghiên cứu theo vấn đề

- Nghiên cứu đánh giá các thiệt hại do ONN đến nông nghiệp.
- Nghiên cứu đánh giá các thiệt hại do ONN đến nuôi trồng thủy sản.
- Đánh giá tình hình ONN hiện nay tại Việt Nam trong bối cảnh có nhiều VBQPPL điều chỉnh về KSONN.
- Nghiên cứu xác định các nguồn ô nhiễm điểm và các bên liên quan trên kênh 4 xã - huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.
- Ô nhiễm môi trường nước khu vực âu thuyền Thọ Quang (Sơn Trà, Đà Nẵng) và đề xuất cơ chế, chính sách liên quan.
- Đánh giá quản lý môi trường và đề xuất các cơ chế chính sách áp dụng cho lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn - Thành phố Đà Nẵng.

1.2. Các hội thảo, tọa đàm

Trong hai năm 2015 – 2016, Liên minh đã thực hiện 21 hội thảo, tọa đàm trong đó có 8 hội thảo mang tính chất vận động chính sách, 5 hội thảo cộng đồng về KSONN, 8 hội thảo họp nội bộ triển khai hoạt động. Dưới đây điểm lại các hội thảo đã được tiến hành trong khuôn khổ hoạt động của Liên minh.

1.2.1 Các hội thảo, tọa đàm vận động chính sách

Hội thảo chuyên gia: Khởi động dự án xây dựng hồ sơ đề xuất luật KSONN



Ngày 09/02/2015, Liên minh Nước sạch tổ chức hội thảo chuyên gia “Khởi động dự án xây dựng hồ sơ đề xuất luật KSONN”. Hội thảo được tổ chức nhằm tiến hành xác định những hoạt động cần thiết phục vụ xây dựng nội dung hồ sơ. Thành phần tham dự Hội thảo gồm các nhà nghiên cứu và chuyên gia môi trường từ các trường Đại học và Viện nghiên cứu, các nhà quản lý, các nhà hoạch định chính sách và pháp lý và các tổ chức cơ quan

liên quan thuộc Bộ Tài nguyên Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Công Thương, Bộ Y tế và Bộ Tư Pháp.

Hội thảo "Chính sách, pháp luật về kiểm soát ô nhiễm nước"



LMNS đã phối hợp với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường Quốc hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức hội thảo "Chính sách, pháp luật về kiểm soát ô nhiễm nước", diễn ra vào ngày 8/5/2015. Tại hội thảo, các đại biểu đã trao đổi về những bất cập trong chính sách và hệ thống văn bản hiện hành liên quan tới vấn đề kiểm soát và ngăn ngừa ô nhiễm nước, đề xuất giải pháp hành động để dừng và đảo ngược xu thế ô nhiễm nước đang ngày càng trầm

trọng ở nước ta hiện nay. Trong đó, cần xem xét đề xuất kiến nghị Quốc hội khóa XIV thực hiện giám sát tối cao về môi trường nước và đưa vào chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội một Luật riêng về KSONN với tính thực thi cao như nhiều nước trên thế giới đã ban hành nhằm góp phần xây dựng nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững của Việt Nam trong thế kỷ 21. Kết thúc Hội thảo, các chuyên gia, nhà khoa học đều nhất trí cần phải đề ra Luật kiểm soát ô nhiễm nước. Tuy nhiên, để những đề xuất đó thành hiện thực thì cũng cần phải cân nhắc, có lộ trình, xây dựng phải cụ thể, có tính khả thi trong thực tế và cần phải có nghiên cứu kinh nghiệm của quốc tế.



Hội thảo quốc tế “Kiểm soát ô nhiễm nước: Một số kinh nghiệm quốc tế”

Ngày 10-11/9/2015, Liên minh Nước sạch tiếp tục phối hợp với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường Quốc hội tổ chức hội thảo “Kiểm soát ô nhiễm nước: Một số kinh

nghiệm quốc tế” tại Ninh Bình nhằm trao đổi những kinh nghiệm của 1 số quốc gia trong vấn đề KSONN, đặc biệt là việc xây dựng hành lang pháp lý riêng để quy định chi tiết và cụ thể các nội dung liên quan đến bảo vệ nguồn nước. Phát biểu tại hội thảo này Phó chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường Võ Tuấn Nhân chia sẻ *“Vấn đề bảo vệ nguồn nước đã được thể chế hóa tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật, gồm Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và Luật Tài nguyên nước; tuy nhiên, khuyến nghị cần có một hành lang pháp lý riêng để quy định chi tiết và cụ thể các nội dung liên quan đến bảo vệ nguồn nước, trong đó xác định vai trò của các thực thể có trách nhiệm, từ cơ quan quản lý nhà nước đến doanh nghiệp và cộng đồng xã hội, trong ngăn ngừa và kiểm soát ô nhiễm nguồn nước...”*

Hội thảo “Quản lý, kiểm soát ô nhiễm môi trường nước trên lưu vực sông Cầu”

Ngày 20/09/2015, Liên minh cùng với Chi cục Bảo vệ môi trường lưu vực sông Cầu – Cục Quản lý chất thải và Cải thiện môi trường tổ chức hội thảo *“Quản lý, kiểm soát ô nhiễm môi trường nước trên lưu vực sông Cầu”* diễn ra tại Bắc Giang. Hội thảo nhằm nắm bắt rõ thực trạng ô nhiễm, các nguyên nhân cũng như việc quản lý, kiểm soát ô nhiễm môi trường nước trên lưu vực sông Cầu; đề xuất những giải pháp hiệu quả trong việc kiểm soát ô nhiễm, khắc phục và cải thiện môi trường nước lưu vực sông Cầu.

Hội thảo “Vai trò của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam và các tổ chức xã hội trong tham gia xây dựng luật về kiểm soát ô nhiễm nước”



08/12/2015, Liên minh Nước sạch phối hợp với Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) tổ chức hội thảo *“Vai trò của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam và các tổ chức xã hội trong tham gia xây dựng luật về kiểm soát ô nhiễm nước”*. Tham dự hội thảo có các đại biểu từ các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan chính

phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp, các trường đại học và các tổ chức. Tại hội thảo, các đại biểu đã thảo luận về Luật ban hành VBQPPL mới (có hiệu lực từ 1/7/2016) và những tác động của Luật này đến chiến lược và những bước trong quá trình đề xuất sáng kiến pháp luật. Qua hội thảo, Liên minh Nước sạch đã tiếp nhận những ý kiến đóng góp có giá trị từ các đại biểu thuộc những cơ quan quan trọng như Ủy ban Pháp luật Quốc hội, Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Hội Luật gia Việt Nam - để có những điều chỉnh cần thiết tới kế hoạch chiến lược của dự án. Hội thảo đã ghi nhận sự ủng hộ và cam kết hỗ trợ đề xuất về Luật Kiểm soát ô nhiễm nước của VUSTA. Quan hệ hợp tác giữa Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng, Liên minh Nước sạch và VUSTA cũng được thắt chặt.



Tọa đàm “Công tác thực thi pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường: Kinh nghiệm của Hoa Kỳ”

Sáng ngày 10/6/2016, Liên minh Nước sạch đã tổ chức tọa đàm “Công tác thực thi pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường: Kinh nghiệm của Hoa Kỳ”. Buổi tọa đàm có sự tham gia trao đổi của ông Avi Garbow - Cố vấn trưởng pháp luật của Bộ Môi trường Mỹ và các chuyên gia luật, môi trường, các tổ chức phi chính phủ (NGOs) tại Việt Nam. Tại buổi tọa đàm, các đại biểu đã được lắng

nghe và trao đổi về những kinh nghiệm trong vấn đề thực thi luật bảo vệ môi trường tại Hoa Kỳ.

Tọa đàm “Nguồn nước sạch và phát triển bền vững: Vấn đề chính sách”



Ngày 14/7/2016, Liên minh Nước sạch cùng với VUSTA tổ chức tọa đàm “Nguồn nước sạch và phát triển bền vững: Vấn đề chính sách” nhằm thảo luận về tầm quan trọng của việc đảm bảo nguồn nước sạch cho phát triển bền vững và các giải pháp khắc phục các bất cập về mặt chính sách trong KSONN hiện nay. Tọa đàm đóng góp các thông tin hữu ích cho

các nhà hoạch định chính sách trong việc ngăn ngừa, ứng phó với các sự cố môi trường nước cũng như cải thiện chất lượng môi trường nước mặt của Việt Nam trong tương lai. Tham dự Tọa đàm có sự có mặt của một số đại biểu quốc hội, các đại diện đến từ cơ quan quản lý thuộc Bộ Tài nguyên Môi trường, Bộ Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Xây dựng, các chuyên gia đến từ các viện, trường đại học, NGOs, các báo chí phóng viên. Phát biểu tại Tọa đàm này **Ủy viên thường trực, Ủy ban Pháp luật Quốc hội, Đại biểu quốc hội khóa 14, bà Trần Hồng Nguyên** chia sẻ “Sau khi được tiếp cận tài liệu về “Ô nhiễm nước: Hiện trạng, các ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế” của Liên minh Nước sạch và CECR biên soạn làm tài liệu tham khảo cho các đại biểu quốc hội, tôi đã có những thông tin rất bổ ích, có bức tranh tổng thể về hiện trạng ô nhiễm nước hiện nay và thấy rõ sự cần thiết bảo vệ nguồn nước. Chúng ta cho đến nay bắt đầu quan tâm đến vấn đề ô nhiễm nước cũng là muộn nhưng vì hiện tại có rất nhiều bức xúc, bất cập nhất là đối với người dân. Tôi thấy rất cần thiết có hệ thống pháp luật để điều chỉnh vấn đề kiểm soát ô nhiễm nước trong bối cảnh hệ thống pháp luật có nhiều luật chuyên ngành có liên quan. Trong bối cảnh có nhiều luận như vậy, để thuyết phục được các cơ quan quản lý ban hành một luật riêng về KSONN đòi hỏi

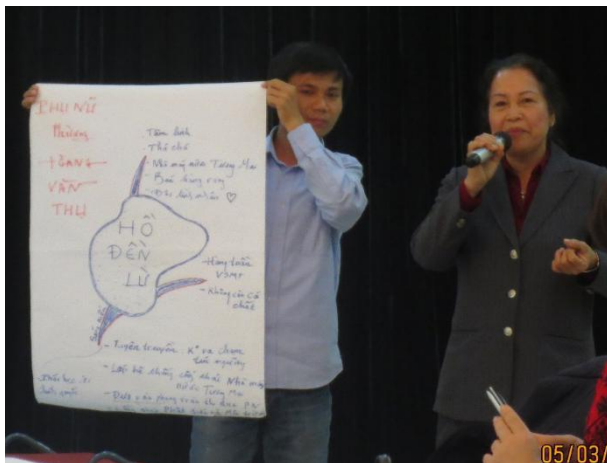
một lộ trình với sự chuẩn bị rất đầy đủ để chứng minh được yêu cầu trên là xác đáng, có cơ sở vững chắc và sự cần thiết phải ban hành Luật KSONN”.

Hội thảo Tham vấn Thực hiện mục tiêu 6,14 và 15 trong Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững

Ngày 29/8/2016, Liên minh Nước sạch đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường (ISPONRE) tổ chức Hội thảo “Tham vấn Thực hiện mục tiêu 6,14 và 15 trong Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững”. Hội thảo thu hút được sự có mặt của nhiều cán bộ, chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực môi trường. Hội thảo tham vấn chia thành 3 nhóm để rà soát và đạt được những kết quả đánh giá nhất định, góp phần cho việc triển khai kế hoạch hành động quốc gia. Theo các chuyên gia, Việt Nam sẽ gặp khá nhiều những khó khăn, thách thức liên quan đến quá trình tích hợp phát triển bền vững trong chính sách như: thiếu những hướng dẫn kỹ thuật, thiếu nguồn lực, thiếu đội ngũ cán bộ, chuyên viên có đủ kiến thức và kỹ năng để tích hợp phát triển bền vững như một thể thống nhất.

1.2.2 Các hội thảo, tập huấn với cộng đồng

Hội thảo “Chương trình hành động bảo vệ hồ Hà Nội năm 2015”



Sáng ngày 5/3/2015 tại Hà Nội, Câu lạc bộ Hồ Hà Nội cùng các thành viên của Liên minh Nước sạch đã tổ chức hội thảo “Chương trình hành động bảo vệ hồ Hà Nội năm 2015”. Tham dự chương trình là hơn 20 cộng đồng đến từ các phường Hoàng Văn Thụ, Hạ Đình, Quảng An, các doanh nghiệp, các trường đại học... Hội thảo đã nhận được rất nhiều sáng kiến bảo vệ hồ Hà Nội từ các cộng đồng. Đồng thời các cộng đồng đều cam kết mạnh mẽ sẽ chung tay bảo vệ hồ Hà Nội.

Nâng cao năng lực cộng đồng trong công tác bảo vệ hồ Hà Nội và ứng phó với biến đổi khí hậu

Ngày 18/03/2015 Liên minh Nước sạch cùng Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng tổ chức chương trình tập huấn “Nâng cao năng lực cộng đồng trong công tác bảo vệ hồ Hà Nội và ứng phó với biến đổi khí hậu”. Lớp học nhằm cung cấp cho cộng đồng có hồ các kiến thức và kỹ năng cơ bản trong giám sát ô nhiễm nước, cách lập kế



hoạch huy động cộng đồng tham gia vào bảo vệ hồ. Các cộng đồng tham gia vào lớp tập huấn bao gồm Hội phụ nữ các phường Ngọc Khánh, phường Hoàng Văn Thụ, phường Quảng An; câu lạc bộ sống xanh phường Hạ Đình, đại diện UBND phường Ô Chợ Dừa, phường Láng Hạ và các bạn học sinh sinh viên trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, trường Đại học Tài nguyên Môi trường, trường Học viên Nông nghiệp Việt Nam.

Tập huấn “Nâng cao nhận thức và kỹ năng giám sát ô nhiễm nước cho cộng đồng”



Trong hai ngày 10-11/7/2015 tại Ninh Bình, Liên minh Nước sạch và Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng đã tổ chức chương trình tập huấn cho các nhóm cộng đồng nông cốt thuộc 5 địa phương (Hà Nội, Bắc Ninh, Sơn La, Bình Dương và Đà Nẵng) nhằm nâng cao hiểu biết về môi trường nước, hệ sinh thái nước ngọt, và các ảnh hưởng của ONN tới sức khỏe và kinh tế cho cộng đồng; cung cấp kiến thức và kỹ năng giám

sát ONN cho cộng đồng; xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động giám sát ONN cho cộng đồng tại mỗi địa phương. Chương trình tập huấn thuộc khuôn khổ hoạt động xây dựng mô hình cộng đồng tham gia giám sát ONN của Liên minh Nước sạch.



Liên minh Nước sạch: Tổng kết chương trình cộng đồng tham gia giám sát ô nhiễm nước

Ngày 25/09/2015 tại Hà Nội, Liên minh Nước sạch đã tổ chức hội thảo “*Liên minh Nước sạch: Tổng kết chương trình cộng đồng tham gia giám sát ô nhiễm nước*”. Hội thảo nhằm chia sẻ mô hình cộng đồng giám ô nhiễm nước giữa 5 địa phương: Bình Dương, Đà Nẵng, Bắc Ninh, Hà Nội, Tây Bắc.

Chương trình đào tạo: Thanh niên tiên phong trong BVMT tại địa phương

Ngày 25/03/2017 Liên minh Nước sạch phối hợp cùng với UBND phường Khắc Niệm tổ chức lớp tập huấn “Thanh niên tiên phong khôi phục và bảo vệ các nguồn nước mặt tại địa phương” cho hơn 30 thanh niên địa phương. Mục tiêu của lớp



học nhằm cung cấp cho đoàn viên thanh niên địa phương các kiến thức cơ bản về nguồn nước và phát triển bền vững, hệ sinh thái nước mặt, các biện pháp khôi phục và bảo vệ nguồn nước mặt và các kỹ năng xây dựng và thực hiện các dự án nhỏ về môi trường, và kỹ năng làm việc nhóm và ra quyết định.

1.2.3 Hội thảo nội bộ Liên minh Nước sạch

Trong quá trình triển khai hoạt động của chương trình, các thành viên của Liên minh thường xuyên tổ chức các cuộc họp nội bộ để thảo luận và xây dựng kế hoạch, chiến lược hoạt động theo từng thời điểm.



Hội thảo: Thảo luận kết quả MEL 6 tháng đầu năm 2015 và kế hoạch triển khai các hoạt động tiếp theo của Liên minh Nước sạch

Ngày 06/06/2015



Xây dựng chiến lược của Liên minh Nước sạch năm 2016

Ngày 18-19/09/2015



Tổng kết pha 1 và lập kế hoạch cho năm 2016 của Liên minh Nước sạch

Ngày 09/12/2015



Triển khai kế hoạch hoạt động năm 2016 của Liên minh Nước sạch

Ngày 01/03/2016



Hội thảo “Kế hoạch hoạt động năm 2016 và chiến lược vận động chính sách của Liên minh nước sạch”

Ngày 13/07/2016



Họp giữa kỳ Liên minh Nước sạch năm 2016

Ngày 22/10/2016



Liên minh nước sạch: Nâng cao năng lực và chiến lược truyền thông

Ngày 17-18/3/2017

1.3. Truyền thông - Sự kiện

Truyền thông luôn là một hợp phần quan trọng trong chiến lược hoạt động của Liên minh Nước sạch. Trong hai năm qua đã có nhiều hoạt động truyền thông được thực hiện bao gồm tổ chức tọa đàm báo chí, các sự kiện môi trường, xây dựng các ấn phẩm vận động chính sách. Dưới đây sẽ tổng hợp lại các hoạt động truyền thông đã được Liên minh tổ chức trong hai năm qua.

1.3.1 Tọa đàm báo chí

Vai trò của truyền thông trong kiểm soát ô nhiễm nước



Sáng ngày 23 tháng 1 năm 2015 tại Hà Nội, Liên minh Nước sạch đã tổ chức tọa đàm "Vai trò của Truyền thông trong Kiểm soát Ô nhiễm nước". Hoạt động trọng tâm của Liên minh Nước sạch trong năm 2015 là xây dựng bộ hồ sơ Luật Kiểm soát Ô nhiễm nước trình Quốc hội trong kỳ họp Quốc hội tháng 5/2015 với mục đích để đưa Luật Kiểm soát Ô nhiễm nước vào chương trình làm luật mới trong nhiệm kỳ 2016 – 2021 của Quốc Hội. Tọa đàm là cơ hội để Liên minh Nước

sạch thông báo hoạt động này tới các nhà báo, phóng viên đã đồng hành với các hoạt động của Liên minh trong suốt năm 2014, để cùng với Liên minh Nước sạch xây dựng một kế hoạch truyền thông hỗ trợ cho hoạt động trên đạt hiệu quả. Đồng thời cũng là cơ hội để Liên minh và các nhà báo, phóng viên chia sẻ các kinh nghiệm trong truyền thông kiểm soát ô nhiễm nước và xa hơn là có thể thiết lập một diễn đàn chuyên biệt dành riêng cho các nhà báo, phóng viên thảo luận về các vấn đề liên quan tới kiểm soát ô nhiễm nước (KSONN), nhằm nâng cao vai trò của truyền thông trong giám sát, phát hiện ô nhiễm nước, trong việc

thúc đẩy người dân, các tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia KSONN, nêu các gương doanh nghiệp tốt trong KSONN.

1.3.2. Sự kiện



NĂM 2015

Ngày Nước thế giới 2015

Ngày 22/03/2015, tại hồ Ngọc Khánh, tổ chức hoạt động hưởng ứng ngày Nước Thế giới 2015 với thông điệp truyền thông “Chung tay bảo vệ hồ Hà Nội – Dừng ngày các hoạt động gây ô nhiễm hồ”, nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường nói chung và bảo vệ nguồn nước nói riêng. Sự kiện với các hoạt động đạp xe vì hồ Hà

Nội và vệ sinh môi trường xung quanh khu hồ Ngọc Khánh đã thu hút được trên 300 người tham gia là cộng đồng phường Ngọc Khánh, nhân viên ngân hàng Standard Chartered và các bạn sinh viên đến từ đại học Bách Khoa Hà Nội, đại học Tài nguyên Môi trường.

Tháng hành động bảo vệ hồ Hà Nội 2015

Tháng hành động bảo vệ hồ Hà Nội được tổ chức nhằm huy động các bên tham gia tích cực vào công tác kiểm soát, giám sát ô nhiễm nước, đặc biệt là tạo dựng phong trào cộng đồng bảo vệ hồ Hà Nội. Tháng hành động bảo vệ hồ Hà Nội bắt đầu từ Ngày Nước thế giới 22/3 và kết thúc bằng sự kiện hưởng ứng Ngày Trái Đất 22/4, trong khoảng thời gian từ 22/3 – 22/4 đã có rất nhiều cộng đồng bằng những hành động thiết thực như dọn vệ sinh hồ, xin cam kết, tuyên truyền các nội dung về bảo vệ hồ, đạp xe đạp vì hồ Hà Nội đã cùng nhau gửi một thông điệp chung tới mọi người là “Chung tay bảo vệ hồ Hà Nội – Dừng ngày các hoạt động gây ô nhiễm hồ”.

HPN phường Kim Liên làm sạch hồ Kim Liên



Bảo vệ hồ Nam Đồng của các bạn TNV Inest



Các bạn TNV Cộng đồng xanh và hoạt động bảo vệ hồ Thành Công



Hồ Ba Mẫu được làm sạch bởi các bạn TNV đồng hương Hải Dương



Đạp xe vì hồ Hà Nội của các nhân viên Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam

Ngày Trái Đất 2015



Hà Nội,
19/4/2015: Sáng nay tại công viên Thống Nhất đã diễn ra chương trình Hưởng ứng Ngày Trái Đất 2015 do Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR) phối hợp cùng Tổng Cục Môi trường, Đại sứ quán Hoa Kỳ, và Liên minh Nước sạch tổ chức với thông điệp “Nước là cốt lõi của phát triển bền

vững” và “Chung tay bảo vệ Hồ Hà Nội”. Tới tham dự chương trình là khoảng hơn 2000 tình nguyện viên đến từ các hội đoàn thể tại Hà Nội gồm các phường Ngọc Khánh, Hoàng Văn Thụ, Quảng An, Kim Liên, Ô Chợ Dừa, Hạ Đình, các sinh viên và thanh niên tình nguyện từ các câu lạc bộ Cộng đồng xanh Đại học Y tế Công cộng, VFEC Đại học Tài Nguyên Môi trường, INEST Đại học Bách khoa Hà Nội, C25 Học viện Chính sách và Phát triển, thanh niên sinh viên Học viện Nông nghiệp, Hội Phát triển Thanh niên Việt, Câu lạc bộ Sinh viên Đồng hương Hải dương, Câu lạc bộ Sinh viên Tình nguyện Hà Tây, các câu lạc bộ tình nguyện tại Hà Nội, Chi hội Nữ trí thức Bảo vệ Môi trường và Biến đổi Khí hậu, Trung tâm Phát triển Sáng kiến Môi trường và Cộng đồng, Câu lạc bộ Hồ Hà Nội. Cùng tham gia và hỗ trợ cho sự kiện còn có các doanh nghiệp: Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam, Ngân hàng Việt Á, Công ty Lock&Lock, Công ty New Quantum. Sự kiện có sự hiện diện của Ngài Đại sứ Hoa Kỳ Ted Osius, lãnh đạo Tổng cục Môi trường ông Hoàng Dương Tùng – Phó tổng cục trưởng.

Chương trình bao gồm các hoạt động nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường nước, kêu gọi bảo vệ hồ Hà Nội với các hoạt động cụ thể bao gồm: làm sạch tại hồ Bảy Mẫu, hồ Thiên Quang và khu vực xung quanh, đạp xe vì hồ Hà Nội, phát tờ rơi bảo vệ môi trường, đổi rác lấy cây và các sản phẩm thân thiện với môi trường, triển lãm tranh và các sản phẩm bảo vệ môi trường của các tổ chức/câu lạc bộ tình nguyện, vẽ tranh môi trường. Song song với các hoạt động trên là chương trình văn nghệ, các tiết mục nhảy flashmob và ca hát của thanh niên sinh viên ủng hộ cho công tác bảo vệ môi trường nước và hồ Hà Nội, kêu gọi mọi người dừng ngay việc xả rác và xả nước thải vào các nguồn nước của chúng ta.

NĂM 2016



Ngày Nước thế giới 2016

Sáng ngày 20/3/2016, tại Hà Nội, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng, Liên minh Nước sạch đã phối hợp với Hội Phụ nữ phường Ngọc Khánh đồng tổ chức sự kiện với thông điệp truyền thông “Nguồn nước sạch – Kinh tế mạnh”, nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về bảo vệ môi trường nói

chung và bảo vệ nguồn nước nói riêng trong cộng đồng. Tham gia hưởng ứng sự kiện còn có các cán bộ của Ngân hàng Standard Chartered và đông đảo cộng đồng phường Ngọc Khánh.

Ngày Trái Đất 2016



Sáng 23/4/2016 tại Công viên Bách Thảo, Chương trình Hưởng ứng Ngày Trái đất 2016 đã được diễn ra. Chương trình do Tổng cục Môi trường, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR), Liên minh Nước sạch, Câu lạc bộ Hồ Hà Nội tổ chức với thông điệp “Nguồn nước sạch, kinh tế mạnh”. Đồng tham gia tổ chức sự kiện còn có các doanh nghiệp: Ngân hàng Standard

Chartered Việt Nam, Công ty TNHH Lock&Lock Việt Nam, Công ty New Quantum Việt Nam.

Với các hoạt động ý nghĩa như đạp xe vì hồ Hà Nội, làm sạch hồ và khuôn viên công viên Bách Thảo, đổi rác lấy cây và các sản phẩm thân thiện với môi trường, các trò chơi nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường.... Chương trình đã thu hút được sự tham gia của gần 1000 tình nguyện viên đến từ các doanh nghiệp, các hội đoàn thể, tổ chức khoa học kỹ thuật, thanh niên sinh viên từ các trường đại học tại Hà Nội.

Kỷ niệm Ba năm xây dựng, trưởng thành và phát triển của Liên minh Nước sạch



“Liên minh Nước sạch kiến nghị với Quốc hội và Chính phủ về sự cần thiết xây dựng một khung pháp lý và chính sách đủ mạnh và hiệu quả để có thể góp phần kiểm soát tình trạng ô nhiễm nước trầm trọng hiện nay” – Đó là khuyến cáo được đưa ra tại Sự kiện Ba năm xây dựng, trưởng thành, và phát triển của Liên minh Nước sạch được tổ chức tại Hà Nội ngày 24/12/2016. Sự kiện có sự tham gia của 150 đại biểu là các ĐBQH; đại

diện lãnh đạo, các cán bộ đến từ Bộ Tài nguyên Môi trường, Tổng cục Môi trường; cán bộ từ một số cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Y tế, Bộ Công thương; các chuyên gia độc lập, giảng viên các trường đại học; các cộng đồng đến từ Hà Nội, Bắc Ninh, Quảng Nam, Đà Nẵng, Bình Dương, Sơn La cùng các cơ quan báo chí.

Trong ba năm qua, với khoảng 40 nghiên cứu, 28 hội thảo, và nhiều hoạt động truyền thông, với cách tiếp cận khoa học hệ sinh thái, chương trình đã đóng góp đáng kể vào nâng cao nhận thức và xây dựng các chính sách về KSONN. Mạng lưới các cộng tác viên, các cơ quan nghiên cứu, các NGOs tham gia ngày càng mở rộng và sâu sắc. Các mô hình khôi phục các sông, suối, hồ với sự tham gia của cộng đồng tại Hà Nội, Sơn La, Bắc Ninh, Đà Nẵng, Quảng Nam, Bình Dương đã được hình thành và đang triển khai tích cực.

1.3.3. Các ấn phẩm

Năm 2015, các ấn phẩm sau đã được biên soạn, in ấn và gửi tới các ĐBQH, các chuyên gia thuộc mạng lưới Liên minh và những cá nhân quan tâm đến vấn đề KSONN:

- 700 bản “Ngăn ngừa và kiểm soát ô nhiễm nước: Những khuyến nghị chính sách cho Luật Bảo vệ Môi trường sửa đổi và hướng tới xây dựng Luật Ngăn ngừa và Kiểm soát ô nhiễm nước ở Việt Nam”;
- 700 bản Báo cáo tóm tắt hội thảo “Chính sách, pháp luật về kiểm soát ô nhiễm nước”;
- 700 bản Báo cáo tổng quan kết quả hội thảo “Kiểm soát ô nhiễm nước: Một số kinh nghiệm quốc tế”.

Năm 2016, các ấn phẩm sau đã được biên soạn, in ấn và gửi tới các ĐBQH khóa 14 và nhận được phản hồi tích cực:

- 350 bản “Tài liệu tham khảo dành cho đại biểu Quốc hội - Kiểm soát ô nhiễm nước: Thách thức và cơ hội - Phần I: Ô nhiễm nước: Hiện trạng, các ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế”;

- 350 cuốn “Bản tin chính sách Kiểm soát ô nhiễm nước số 1”.

1.3.4. Huy động báo chí

Trong 2 năm 2015 - 2016, hơn 300 bài báo đăng tải trên các báo, trong đó có nhiều báo quan trọng như Đại biểu Nhân dân, Điện tử Đảng cộng sản, Tài nguyên và Môi trường, Tạp chí Môi trường, Lao động, Tiền phong, An ninh Thủ đô, Đại đoàn kết và 8 đài truyền hình (VOV, Quốc phòng, VTV1, VTV4, ANTV, Nhân dân TV, TTXVN, HN1) thực hiện 35 phóng sự về các hoạt động của Liên minh và các vấn đề xung quanh KSONN.

1.4. Vận động chính sách

Hoạt động của Liên minh đã nhận được một số kết quả vận động chính sách nhất định khi thông điệp cần thiết phải ban hành một bộ luật riêng về kiểm soát ô nhiễm nước được lãnh đạo Bộ Tài nguyên Môi trường, các đại biểu quốc hội có đề cập đến. Dưới đây trích dẫn lại các phát biểu của các vị trên.

Bài tổng kết của ông Trần Hồng Hà - Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Hội nghị Môi trường toàn quốc lần thứ 4: *“Trước mắt tập trung ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; đề xuất sửa đổi Luật Đa dạng sinh học, xây dựng Luật Không khí sạch và các Luật về bảo vệ các thành phần môi trường trên cơ sở coi Luật Bảo vệ môi trường là luật khung nhằm hình thành khuôn khổ pháp lý đủ mạnh, thống nhất và hiệu quả hơn cho công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học; nghiên cứu nội luật hóa để triển khai có hiệu quả các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia, nỗ lực thực hiện 17 mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 của Liên hợp quốc, bảo đảm phù hợp với điều kiện của nước ta.”*

“Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ môi trường, trong đó tập trung xây dựng và hoàn thiện các luật chuyên sâu về môi trường như Luật Kiểm soát ô nhiễm nước; Luật Kiểm soát ô nhiễm không khí và tiếng ồn; Luật Kiểm soát ô nhiễm đất...” - Phát biểu của ông Võ Tuấn Nhân - Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bên lề Hội nghị Môi trường toàn quốc lần thứ 4 và trong 2 hội thảo Chính sách Kiểm soát ô nhiễm nước.

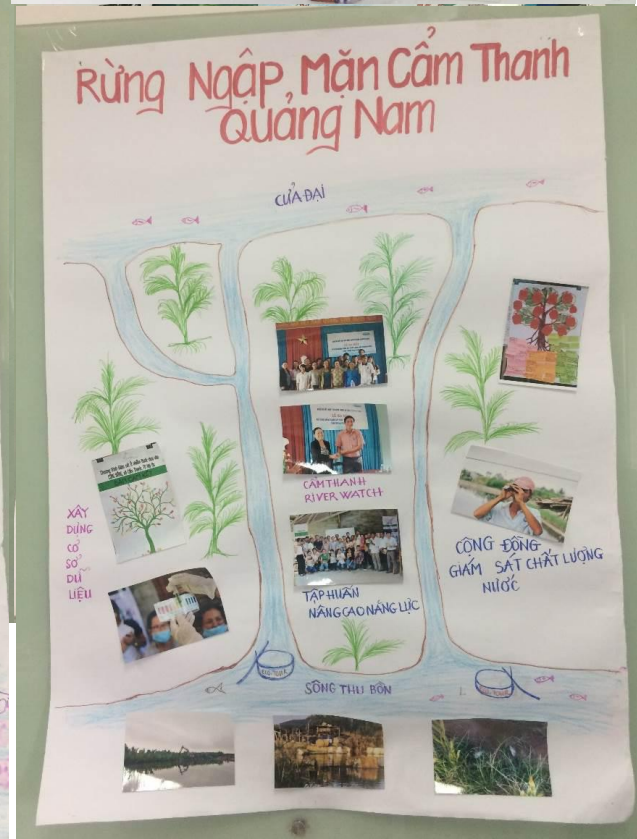
Phát biểu của ông Nghiêm Vũ Khải, phó chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) tại sự kiện kỷ niệm 3 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển của Liên minh nước sạch: *“Chúng ta đều nhận thấy sự cần thiết phải có Luật KSONN và bước tiếp theo là xây dựng luật đó như thế nào để giải quyết được các bất cập như chồng chéo, chưa cụ thể của các luật hiện có. Số lượng các quy định rất lớn gây khó khăn cho cả người quản và người bị điều chỉnh. Trong vấn đề KSONN, phải nhấn mạnh vai trò của cộng đồng địa phương nơi trực tiếp diễn ra tình trạng ô nhiễm nước. Bên cạnh đó là nâng cao vai trò và chức năng các hiệp hội khoa học như VUSTA trong việc tư vấn, phản biện khoa học, tuyên truyền phổ biến kiến thức”*.

1.5. Xây dựng mạng lưới

Mạng lưới của Liên minh Nước sạch ngày càng phát triển lớn mạnh, có thêm nhiều thành viên thuộc cộng đồng địa phương, các tổ chức nghiên cứu, giáo dục và các cơ quan quản lý Nhà nước. Cụ thể có thêm sự tham gia của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường Quốc hội Chi cục BVMT Hà Nội, Chi cục BVMT Đà Nẵng, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Học viện Nông nghiệp, Đại học Y tế công cộng, Đại học Đà Nẵng, Đại học Bình Dương, cộng đồng 6 tỉnh thành Hà Nội, Bắc Ninh, Sơn La, Đà Nẵng, Bình Dương, Quảng Nam.

1.6. Hoạt động tại cộng đồng

Thực hiện các hoạt động cộng đồng tham gia bảo vệ nguồn nước tại địa phương là một trong những hoạt động sôi nổi và mạnh mẽ nhất của LMNS trong hai năm 2015 – 2016. Liên minh đã xây dựng được 06 mô hình cộng đồng tham gia bảo vệ nguồn nước là mô hình xử lý nước thải cá phê quy mô hộ gia đình thành phố Sơn La; mô hình cộng đồng tham gia khôi phục và bảo vệ kênh Bốn Xã – Bắc Ninh; mô hình cộng đồng tham gia khôi phục và bảo vệ Ao Dài – quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; mô hình cộng đồng tham gia khôi phục và bảo vệ suối Bưng Cù – Bình Dương; mô hình giám sát ô nhiễm nguồn nước ở rừng ngập mặn Cẩm Thanh – Hội An; mô hình cộng đồng giám sát bảo vệ môi trường tại cảng cá Âu Thuyền Thọ Quang – Đà Nẵng. Các mô hình này bước đầu đã đạt được một số kết quả khả quan, như xây dựng được nhóm nòng cốt nhiệt tình tham gia hoạt động tại mỗi địa phương, và các nhóm này đang ngày càng được mở rộng, và nhận được sự quan tâm và ủng hộ của chính quyền địa phương.



II. Dự án Thúc đẩy vai trò tiên phong của thanh niên trong thích ứng biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Hồng (READY)

Dự án Thúc đẩy vai trò tiên phong của thanh niên trong thích ứng biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Hồng (READY) do USAID tài trợ, do 3 tổ chức Trung tâm Bảo tồn Sinh vật Biển và Phát triển Cộng đồng (MCD), Viện Nghiên cứu Châu Á (AMDI) và Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR) phối hợp thực hiện. Mục tiêu của dự án là nhằm thúc đẩy các sáng kiến thích ứng BĐKH vùng đồng bằng sông Hồng hiệu quả, sáng tạo và tăng cường vai trò tiên phong của thanh niên trong công tác ra quyết định và hành động thích ứng BĐKH.

2.1. Hợp phần đào tạo



Đối tượng đào tạo mà dự án hướng tới là thanh niên ở 03 huyện thuộc 03 tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng nằm trong 2 khu dự trữ sinh quyển Cát Bà và liên tỉnh sông Hồng. Trong năm 2016 đã có 03 lớp tập huấn được triển khai. Tại lớp tập huấn, các bạn học viên được cung cấp những kiến thức nền tảng về phát triển bền vững, vai trò của thanh niên trong thích ứng với BĐKH. Ngoài các kiến thức cơ bản, các học viên còn được lắng nghe những chia sẻ của các chuyên gia đầu ngành về các mô hình thực tế đã và đang được triển khai và nhân rộng trên thế giới và Việt Nam như: mô hình nông nghiệp thông minh, mô

hình xử lý nước thải, mô hình nuôi trồng thủy sản; chia sẻ của các NGOs, các tổ chức phi lợi nhuận (NPOs) về sống xanh, truyền thông, cộng đồng tham gia BVMT. Thông qua những kiến thức và những chia sẻ này và các tương tác như làm việc nhóm phân tích vấn đề địa phương, các bạn học viên có được nền tảng để từ đó đề xuất các ý tưởng nhằm giải quyết các vấn đề địa phương và thích ứng với BĐKH. Đến nay đã có 179 thanh niên tham gia tập huấn trong đó có 144 thanh niên đến từ các địa phương: Giao Thủy - Nam Định, Cát Hải - Hải Phòng, Tiền Hải - Thái Bình Bình và 35 bạn sinh viên đến từ các trường đại học: Đại học Bách Khoa, Học viện Nông nghiệp, Đại học Nam Định, Đại học Thái Bình. 50 sáng kiến đã được các bạn học viên đề xuất, các sáng kiến này đưa ra đều nhằm giải quyết một vấn đề mà địa phương nơi các học viên sinh sống đang gặp phải.

2.2. Hợp phần thực hiện sáng kiến



Các sáng kiến được học viên đề xuất trong hợp phần đào tạo đã được khảo sát tính khả thi tại địa phương thuộc vùng dự án như 03 xã Nam Phú, Tây Tiến, và Đông Trung, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; xã Liên Minh, thị trấn Cát Hải, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, tỉnh Hải Phòng; thị tứ Giao

Xuân, Giao An, Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Huyện Tiền Hải được lựa chọn là huyện trình diễn của dự án, do vậy sau khi các chuyên gia khảo sát tính khả thi tại Tiền Hải, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng đã phối hợp với các ban ngành liên quan để tổ chức cuộc họp Tham vấn đánh giá các sáng kiến của thanh niên với Hội đồng địa phương. Hội đồng địa phương tới tham dự buổi đánh giá bao gồm đại diện các ban ngành của tỉnh: Trung tâm Khuyến nông và Khuyến ngư Thái Bình, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thái Bình, Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Bình, và đại diện của huyện Tiền Hải đến từ các cơ quan: Phòng Nông nghiệp, Phòng Tài nguyên Môi trường, Trạm khuyến nông huyện, Huyện đoàn, Ủy ban nhân dân của 03 xã thuộc vùng dự án. Tại cuộc họp, 08 nhóm thanh niên đã trình bày và bảo vệ trước hội đồng 08 sáng kiến thuộc các lĩnh vực: phát triển sinh kế nông nghiệp, xử lý và phân loại rác.

III. Thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường



Dưới khuôn khổ Chương trình Đối tác Mekong về Môi trường (MPE), Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng đã lần lượt triển khai các nghiên cứu, dự án nhằm tạo nền tảng cũng như thúc đẩy sự tham gia có ý nghĩa của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường (ĐTM).

3.1. Nghiên cứu Đánh giá sự tham gia của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường trong hai dự án cơ sở hạ tầng tại Việt Nam: Các khuyến nghị chính sách và sự tham gia của cộng đồng trong đánh giá tác động môi trường

Nghiên cứu được tiến hành trong năm 2015 - 2016 với hai địa điểm lựa chọn là: Dự án thủy điện Trung Sơn, do Ngân hàng Thế giới tài trợ, và Dự án bãi chôn lấp chất thải rắn tại thành phố Buôn Ma Thuột, do Ngân hàng Phát triển châu Á (ABD) tài trợ. Nghiên cứu nhằm đạt được 3 mục tiêu:

1. Hiểu đầy đủ các khía cạnh giới trong việc tham gia vào quá trình ĐTM thông qua việc xem xét các thủ tục hiện hành về ĐTM trong các dự án cơ sở hạ tầng và đánh giá sự tham gia của các nhóm phụ nữ (các chuyên gia kỹ thuật và phụ nữ bị ảnh hưởng) trong các bước của ĐTM.
2. Nghiên cứu những hạn chế và lợi ích của việc phụ nữ tham gia vào ĐTM trong các dự án được lựa chọn.
3. Đưa ra các khuyến nghị cho cả hai hướng dẫn ĐTM ở cấp quốc gia và khu vực về những khía cạnh giới ở các nước thuộc vùng hạ nguồn sông Mê Kông.

Kết quả nghiên cứu cho thấy phụ nữ gần như vắng mặt trong các bước sàng lọc, xác định phạm vi và nghiên cứu hiện trạng của ĐTM ở cả hai địa điểm khảo sát. Luật BVMT và các tài liệu hướng dẫn không yêu cầu cụ thể phải tiến hành tham vấn trong quá trình ĐTM như thế nào, và cũng không đề cập đến sự tham gia của phụ nữ. Tương tự như vậy, cả Ngân hàng Thế giới và Ngân hàng Phát triển Châu Á chưa có hướng dẫn rõ ràng về sự tham gia của các nhóm phụ nữ trong các cuộc tham vấn.

Phụ nữ đã tham dự các cuộc họp tham vấn cộng đồng về kế hoạch quản lý xã hội và môi trường, và đặc biệt là các cuộc họp về kế hoạch tái định cư ở cả hai địa điểm nghiên cứu. Sự cam kết mạnh mẽ đối với tham vấn cộng đồng là điều kiện kiên quyết để đưa tiếng nói và mối quan tâm của phụ nữ vào quá trình ĐTM.

Các khuyến nghị của nghiên cứu bao gồm:

- Sửa đổi khung pháp lý quốc gia về ĐTM và sự tham gia cộng đồng để phù hợp với Luật Bình đẳng giới;
- củng cố cơ chế trách nhiệm giải trình trong pháp luật quốc gia và chính sách an toàn của các nhà tài trợ;
- Tăng cường vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong ĐTM và tham vấn cộng đồng;
- Sử dụng năng lực của các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức xã hội dân sự trong việc thúc đẩy, nâng cao năng lực, và tham gia giám sát trong suốt quá trình ĐTM;
- Xây dựng những thực hành tốt về giới và ĐTM thông qua việc phát các hướng dẫn lồng ghép giới trong ĐTM.

Các khuyến nghị này đã được trình lên Nhóm công tác kỹ thuật trong khu vực để xem xét xây dựng hướng dẫn về tham vấn cộng đồng trong ĐTM cho khu vực tiểu vùng hạ lưu sông Mê Kông. Ngoài ra, các chuyên gia về ĐTM, các ngân hàng phát triển, các nhà đầu tư, và các quan chức chính phủ tại Việt Nam và trong khu vực có thể sử dụng các khuyến nghị trong báo cáo này như là tài liệu tham khảo. Nghiên cứu này có thể cung cấp nền tảng cho phụ nữ tham gia trong ĐTM cho các dự án cơ sở hạ tầng tương lai trong khu vực, và phát triển những thực hành tốt nhất dựa trên kinh nghiệm của khu vực. Báo cáo cuối cùng của nghiên cứu được công bố vào tháng 8/2016 nhận được đánh giá cao từ các chuyên gia về giới, chuyên gia môi trường.

3.2. Xây dựng Sổ tay hướng dẫn Sự tham gia của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường



Dựa trên các rào cản được phát hiện từ nghiên cứu *Đánh giá sự tham gia của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường trong hai dự án cơ sở hạ tầng tại Việt Nam: Các khuyến nghị chính sách và sự tham gia của cộng đồng trong đánh giá tác động môi trường*, với khuyến nghị cần có một hướng dẫn kỹ thuật để thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ trong ĐTM, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng tiếp tục xây dựng Sổ tay hướng dẫn sự tham gia của phụ nữ trong đánh giá tác động môi trường.

Mục tiêu của Sổ tay nhằm thúc đẩy sự tham gia có ý nghĩa của phụ nữ trong quá trình ĐTM thông qua giới thiệu một số nguyên tắc, cách thức và cung cấp các công cụ chỉ dẫn thực hành tốt nhất.

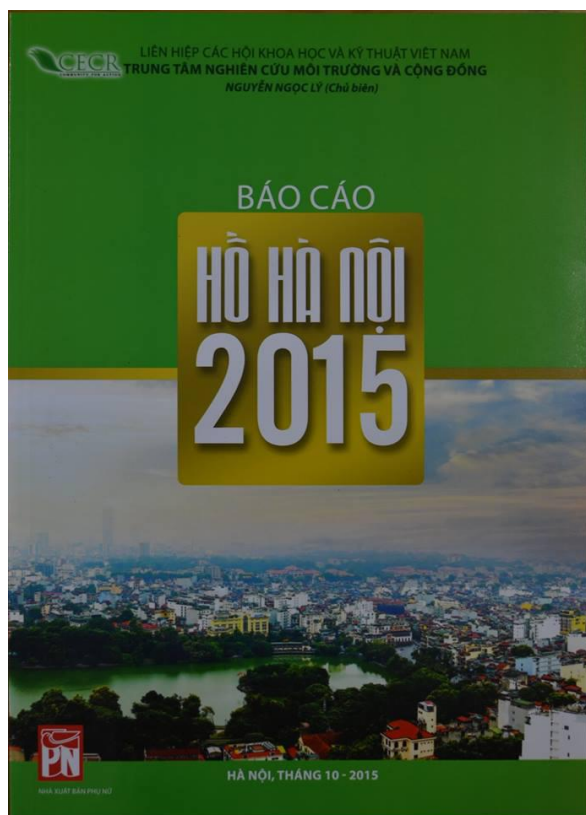
Sổ tay được triển khai xây dựng bởi nhóm chuyên gia của Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng với sự hỗ trợ của Nhóm công tác kỹ thuật. Quá trình xây dựng sử dụng cách tiếp cận sự tham gia thông qua việc tham vấn các nhóm kỹ thuật với các cán bộ từ Cục Thẩm định và Đánh giá tác động môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường), nhóm phụ nữ bị ảnh hưởng, các nhà tài trợ, những người đề xuất/nhà đầu tư/ nhà phát triển dự án, và đông đảo các chuyên gia về ĐTM và về giới. Ý kiến đóng góp xây dựng Sổ tay được thu thập trong quá trình từ tháng 8/2016 đến tháng 12/2016 thông qua 5 cuộc họp nhóm công tác kỹ thuật và 2 hội thảo tham vấn. Dự thảo của Sổ tay cũng được hoàn thiện trong năm 2016 và dự kiến sẽ được công bố vào tháng 2/2017.

Dự án cũng đã huy động sự tham gia và hỗ trợ nhiệt tình từ Viện nghiên cứu Công nghệ Châu Á tại Việt Nam trong việc xây dựng Sổ tay cũng như việc cam kết thúc đẩy sử dụng Sổ tay khi Sổ tay được hoàn thiện. Bên cạnh đó, dự án cũng đã thiết lập được mạng lưới Nữ chuyên gia về ĐTM (WEIA). Mạng lưới này đã được mở rộng và cam kết sẽ tiên phong trong việc áp dụng Sổ tay trong các ĐTM.

IV. Bảo tồn di sản - bảo vệ tương lai

4.1. Dự án sách cập nhật thông tin nền hồ Hà Nội 2015

Dự án cập nhật thông tin nền hồ Hà Nội 2015 được tài trợ bởi Quỹ Chino Cienega Foundation, Chương trình Liên minh Oxfam và Quỹ Bảo vệ Môi trường, do Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng phối hợp với Quỹ Bảo vệ Môi trường thực hiện. Dự án được thực hiện từ tháng 4 - 10 năm 2015 với sản phẩm là Báo cáo hồ Hà Nội 2015 được xuất bản với 500 bản tiếng Việt và 100 bản tiếng Anh. Báo cáo đã được chuyển tới các nhà quản lý hồ, các trường đại học, các NGOs, nhà tài trợ, giới truyền thông và cộng đồng.



Báo cáo hồ Hà Nội 2015 nhằm cung cấp các thông tin mới nhất về sự thay đổi của hồ Hà Nội sau 5 năm (kể từ khi cuốn Báo cáo thông tin nền hồ Hà Nội đầu tiên được ra mắt vào năm 2010 đến nay), những tiến bộ trong công tác quản lý, khôi phục hồ, xác định những tồn tại, rào cản cần phải tháo gỡ. Báo cáo góp phần vào công cuộc tạo ra một hệ thống dữ liệu phục vụ cho công tác theo dõi, giám sát và bảo vệ hồ.

Báo cáo gồm 4 phần chính: Phần 1 tóm tắt thông tin về cách tiếp cận và phương pháp thực hiện báo cáo; Phần 2 là các thông tin về hiện trạng hồ Hà Nội 2015; Phần 3 là các thông tin chi tiết về hiện trạng 30 hồ có nhiều sự thay đổi nhất trong 5 năm qua; Phần 4 là kết quả nghiên cứu các chính sách, biện pháp quản lý hồ và một số hoạt động thực tiễn của cộng đồng bảo vệ hồ Hà Nội 2010 – 2015. Trên cơ sở phân tích các bất cập và khó khăn trong công tác quản lý hồ, từ những điển hình và hoạt động cộng đồng, Báo cáo cũng đã đưa ra 10 khuyến nghị cụ thể. Các khuyến nghị nhấn mạnh rằng để có thể quản lý hồ Hà Nội một cách tốt nhất và đảm bảo cho hệ sinh thái hồ khỏe mạnh, cần thiết phải phân rõ ranh giới diện tích mỗi hồ, xác định rõ chức năng của mỗi hồ, và quản lý dựa trên các chức năng đó, đặc biệt nên cân nhắc loại bỏ chức năng nuôi cá phục vụ mục đích kinh tế. Đồng thời, cần phải thúc đẩy công tác truyền thông, tiếp tục nâng cao nhận thức cho người dân Hà Nội về công tác BVMT hồ và xây dựng văn hóa môi trường cho Hà Nội dựa trên các hoạt động của cộng đồng cũng là một khuyến nghị được đưa ra trong Báo cáo này.

Ngày 30/10/2015 tại Hà Nội, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng đã tổ chức lễ ra mắt cuốn sách “Báo cáo Hồ Hà Nội 2015”. Buổi lễ đã nhận được nhiều quan tâm và tham gia của hơn 100 đại biểu từ Bộ Xây dựng, Tổng cục Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, các nhà khoa học, truyền thông và cộng đồng quan tâm tới công tác bảo

vệ hồ. Tại buổi ra mắt, Ông Nguyễn Quân - Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Nguyên Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã ca ngợi Báo cáo như một ví dụ điển hình cho việc áp dụng cách tiếp cận tích hợp trong quản lý hồ.

4.2. Dự án Ứng phó với Biến đổi khí hậu đô thị: Các sáng kiến địa phương trong giảm thiểu thiên tai ở Hà Nội thông qua sự tham gia của cộng đồng và quản lý nước mặt đô thị

Mục tiêu của dự án là nhằm nâng cao năng lực của cộng đồng địa phương, thúc đẩy họ phối hợp, lên kế hoạch, thực hiện và giám sát liên tục hệ thống quản lý chống lũ tại địa



phương ở quận Đống Đa, Hà Nội. Dự án này là một chương trình thí điểm sẽ tập trung vào làm sạch và phục hồi hệ thống thoát nước bao gồm các hồ trên địa bàn Quận Đống Đa nhằm chống lũ lụt và bệnh dịch do ONN.

Trong khuôn khổ dự án, năm 2015 Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và

Cộng đồng đã tiến hành thực hiện 02 nghiên cứu về “Các tác động của mưa và lũ lụt đến cuộc sống của người dân tại quận Đống Đa” và “Hiện trạng hệ thống nước thải tại quận Đống Đa và các thay đổi trong 5 năm qua”. Dựa trên kết quả của 2 nghiên cứu, bản đồ hóa về các điểm ô nhiễm diêm được xác định 03 hồ tại quận Đống Đa: hồ Kim Liên, hồ Đống Đa và Hồ Bảy Mẫu. Các nghiên cứu và bản đồ hóa này được sử dụng làm thông tin nền cho cộng đồng trong công tác thảo luận và chuẩn bị cho các hoạt động tiếp theo. Đồng thời, các tài liệu này được ứng dụng vào việc xây dựng chương trình tập huấn cho các cộng đồng tại 6 phường trên địa bàn Hà Nội về bảo vệ và quản lý nguồn nước mặt, đặc biệt tập trung vào ao, hồ trên địa bàn Hà Nội

Buổi gặp mặt đầu tiên với các cộng đồng vào ngày 05/3/2015 nhằm mục tiêu giới thiệu dự án và mở rộng mạng lưới cộng đồng tại địa phương. Trong buổi ra mắt đã có sự hiện diện của đại biểu từ Hội Liên Hiệp Phụ nữ Hà Nội, và 6 địa phương: Ô Chợ Dừa, Kim Liên (quận Đống Đa), Ngọc Khánh (quận Ba Đình), Hoàng Văn Thụ (quận Hoàng Mai), Quảng An (quận hồ Tây), Chủ nhiệm Câu Lạc Bộ Hồ, Phó chủ tịch Chi Hội nữ tri thức BVMT và BDKH, và các sinh viên đến từ các trường đại học trên địa bàn Hà Nội. Các đại diện của các phường đều đứng lên chia sẻ các vấn đề và khó khăn mà họ phải đối mặt và thể hiện sự cam kết trong việc lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động.

Sau buổi ra mắt, chương trình tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng đã được triển khai vào ngày 18/3/2015. Chương trình tập trung vào thảo luận các vấn đề biến đổi khí

hậu đô thị và lũ lụt, bão lũ và các sáng kiến thích ứng với biến đổi khí hậu bằng việc quản lý hồ hiệu quả. Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng đã thúc đẩy các nhóm cộng đồng trong buổi tập huấn đưa ra được các kế hoạch và thực hiện triển khai nhằm bảo vệ môi trường ao, hồ tại địa phương.

Sau lớp tập huấn, các nhóm cộng đồng về hoàn thiện kế hoạch thực hiện của mình và đưa ra các sáng kiến nhằm quản lý hồ hiệu quả. Trong 5 tháng cùng làm việc với cộng đồng, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng đã hoàn thiện Sổ tay hướng dẫn sự tham gia của cộng đồng trong quản lý hồ, ao Hà Nội và hình thành các sáng kiến và được thực hiện tại địa phương bao gồm: sáng kiến Ông Công Ông Táo ghét túi nilon tại 3 phường Hoàng Văn Thụ, Ngọc Khánh và Quảng An; chiến dịch làm sạch tại Kim Liên, Ô Chợ Dừa, Quảng An; gắn biển bảo vệ hồ tại Ô Chợ Dừa; sản phẩm truyền thông như tờ rơi, băng zôn về bảo vệ môi trường. Các nhóm cộng đồng cũng tích cực tham gia vào các chiến dịch truyền thông đã được Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng tổ chức nhằm kêu gọi các bên tham gia tích cực vào công tác kiểm soát, giám sát ô nhiễm nước, đặc biệt là tạo dựng phong trào cộng đồng bảo vệ hồ Hà Nội.

Dự án kết thúc vào tháng 10/2015 với những kết quả khả quan: năng lực của cộng đồng địa phương và sự tham gia của cộng đồng trong thực hiện và giám sát liên tục hệ thống quản lý chống lũ tại Hà Nội được nâng cao. Đồng thời, dự án cũng đã đẩy mạnh truyền thông về bảo vệ hồ nhằm từng bước nâng cao nhận thức của cộng đồng về vấn đề môi trường nước tại Hà Nội.

4.3. Nghiên cứu hồ điều hòa

Hệ thống hồ điều hòa là một phần quan trọng của hệ thống thoát nước đô thị và có nhiều chức năng như điều hòa nước mưa, giảm thiểu úng ngập khi mưa to, điều hòa không khí, mang lại các phúc lợi về mỹ quan, sinh thái, xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống. Nghiên cứu “Quản lý điều hành bền vững hồ điều hòa” được Cơ quan phát triển Đức (GIZ) phối hợp với nhóm tư vấn của Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng tiến hành trong khoảng thời gian từ tháng 9 – 12 năm 2015. Mục tiêu của nghiên cứu là có được hiểu biết sâu sắc và thấu đáo hơn về hiện trạng quản lý các hồ điều hòa hiện nay trên các khía cạnh thể chế, môi trường, xã hội, kỹ thuật, tài chính và xác định những rào cản về thể chế chính sách, văn hóa, thói quen, đặc biệt là nhận thức và sự tham gia của cộng đồng trong việc bảo vệ hồ. Trên cơ sở những hiểu biết đó, các khuyến nghị cụ thể và khả thi được xây dựng nhằm cải thiện công tác quản lý, điều hành, bảo vệ hồ điều hòa, đảm bảo phát huy hiệu quả các chức năng của hồ.

Một số khuyến nghị chính bao gồm: cải tạo đồng bộ nhằm phát huy hết các chức năng của mạng lưới cống truyền dẫn đến hồ; làm thêm các giếng chìm, bơm cưỡng bức ngay tại chỗ để giải tỏa úng ngập nhanh; kêu gọi sự tham gia của cộng đồng trong việc bảo vệ hồ, ao; tổ chức lại bộ máy quản lý hồ, ao, xác định rõ chủ sở hữu hồ để giao công cụ tài chính và trách nhiệm quản lý, sử dụng hồ.



4.4. Sự kiện “Ngày làm sạch hồ Hà Nội”

Nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và thúc đẩy các hoạt động bảo vệ nguồn nước nói chung và bảo tồn, bảo vệ hồ nói riêng; gia tăng sự tham gia của xã hội đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp, dân cư và giới trẻ trong các hoạt động bảo vệ môi trường nước, Hội đồng doanh nghiệp vì sự Phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD) thuộc Phòng Thương

mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp cùng Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng tổ chức sự kiện: “Ngày làm sạch hồ Hà Nội”. Sự kiện diễn ra vào sáng ngày 17/9/2016 tại Công viên Thống Nhất, Hà Nội với các hoạt động ý nghĩa như làm sạch hồ Bảy Mẫu và khuôn viên Công viên, đổi rác lấy cây xanh, phân loại rác thải...thu hút sự tham gia của hơn 1000 tình nguyện viên đến từ doanh nghiệp, hội đoàn thể, tổ chức khoa học kỹ thuật, tổ chức xã hội dân sự, các câu lạc bộ thanh niên sinh viên đến từ nhiều trường đại học tại Hà Nội.

Ông Nguyễn Quang Vinh, Ủy viên Ban Thường trực, Phó Tổng Thư ký Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam kiêm Tổng Thư ký Hội đồng doanh nghiệp vì sự Phát triển bền vững Việt Nam khẳng định: “Sự tham gia đông đảo của các doanh nghiệp, công chức, viên chức, sinh viên, thanh niên và cán bộ hưu trí tại sự kiện “Ngày làm sạch hồ Hà Nội” cho thấy sự kiện đã thành công trong việc kêu gọi sự hưởng ứng và gắn kết nhiều thành phần xã hội trong công tác BVMT. VCCI/VBCSD sẽ duy trì và mở rộng quy mô của sự kiện ý nghĩa này trong những năm tiếp theo”

Phát biểu tại sự kiện, ông Trương Mạnh Tiến, Chủ tịch Câu lạc bộ Hồ Hà Nội, đại diện Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng chia sẻ: “Hồ Hà Nội là một tài sản đặc biệt của Hà Nội và của cả nước. Có thể coi mỗi một hồ ở Hà Nội là một di sản tự nhiên quan trọng và đặc trưng của Thủ đô. Trong những năm qua, vai trò tiên phong của Câu lạc bộ Hồ Hà Nội, của các hội phụ nữ phường đã có nhiều việc làm thiết thực để góp phần gìn giữ, cải thiện thực trạng ở một số hồ của Hà Nội sao cho sạch hơn, đẹp hơn trong bối cảnh của BĐKH. Chương trình hành động vì hồ Hà Nội hàng năm của Câu lạc bộ đã được các thành viên hưởng ứng và hoàn thành có hiệu quả. Chúng tôi hy vọng rằng bằng những việc làm thiết thực của mình sẽ lan tỏa thông điệp “Bảo tồn di sản, bảo vệ tương lai: Chung tay bảo vệ hồ Hà Nội” tới mỗi công dân Thủ đô để cùng nhau hành động cho các hồ ở Hà Nội xanh hơn và sạch hơn”.

V. Chương trình Hợp tác Đông Nam Á về Khả năng Chống chịu với Biến đổi Khí hậu ở Đô thị

Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng là đối tác của Chương trình Hợp tác Đông Nam Á về Khả năng Chống chịu với Biến đổi Khí hậu ở Đô thị (UCRSEA). UCRSEA tập trung tìm hiểu tính dễ bị tổn thương do BĐKH tại những khu vực đô thị loại II ở Đông Nam Á, nhằm nâng cao khả năng chống chịu, nhờ đó tăng cường phát triển kinh tế và phúc lợi xã hội...từ năm 2015, Chương trình được triển khai ở 4 nước: Việt Nam, Myanmar, Thái Lan và Campuchia và đến năm 2016, Lào tham gia vào dự án. Ở Việt Nam, có 2 đô thị loại II trực tiếp vào chương trình này là thành phố Lào Cai và thành phố Ninh Bình.

Trong khuôn khổ dự án, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng tiến hành nghiên cứu đánh giá tính dễ bị tổn thương dưới tác động của đô thị hóa và BĐKH tại xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Xã Trường Yên là xã thuộc vùng lõi của Khu di tích lịch sử văn hóa Cố đô Hoa Lư thuộc Quần thể danh thắng Tràng An. Bên cạnh đó, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng đã đề xuất Sáng kiến Việt Nam Xanh và tiến hành nghiên cứu xây dựng Sổ tay hướng dẫn số 1: Ngôi nhà xanh đô thị thích ứng với BĐKH. Cuốn Sổ tay giúp cho dân cư có thể tự mình xác định các vấn đề mà ngôi nhà đang gặp phải từ đó có kế hoạch cải thiện ngôi nhà của mình nhằm tạo ra một môi trường sống trong lành. Cuốn Sổ tay cũng nhằm cung cấp các kỹ năng tổ chức và quản lý các tài sản trong gia đình để thích ứng với các hiện tượng thời tiết cực đoan do BĐKH, ví dụ phân bố vị trí các tài sản để chuẩn bị cho thảm họa hay sắp xếp lại các tài sản sau khi xảy ra thảm họa như mưa to, lũ lụt. Cụ thể, sổ tay cung cấp các bộ công cụ kiểm toán môi trường và cải thiện vấn đề cho các khu vực cụ thể trong nhà. Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng cũng sẽ phối hợp với Hội phụ nữ xã Trường Yên để triển khai việc sử dụng Sổ tay hướng dẫn tại địa phương từ tháng 3 - 5/2017.